TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 26 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị N, sinh năm 1996; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Làm nương; CCCD số: xxxxxx, cấp ngày 17/9/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an;

- Bị đơn: Anh Lý A C, sinh năm 1996; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Lao động tự do; CCCD số: xxxxxx, cấp ngày: 05/9/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an;

Cùng địa chỉ: Thôn N1, xã M, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị N và anh Lý A C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị N và anh Lý A C nhất trí thuận tình ly hôn, (theo giấy chứng nhận kết hôn số 06/2017 ngày 20/10/2017 của Ủy ban nhân dân xã N1, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Nay là xã M, tỉnh Tuyên Quang).

- Về con chung: Chị Lý Thị N và anh Lý A C thỏa thuận anh Lý A C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 con chung là cháu Lý Khánh H, sinh ngày 03/3/2021 và chị Lý Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 con chung là cháu Lý Thị Kim A1, sinh ngày 03/9/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Thời điểm giao con kể từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Lý Thị N và anh Lý A C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lý Thị N và anh Lý A C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 8 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- UBND xã M, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân